

Bản án số: 02/2020/HNGĐ-PT.

Ngày: 25-02-2020.

V/v tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Quốc Bảo**.

Các Thẩm phán:

Bà **Nguyễn Thị Liên**;

Ông **Nguyễn Hữu Thịnh**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Ly Ly** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam: Bà **Trần Thị Thanh Bắc** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 19/2019/TLPT-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019 về “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 188/2019/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 04/2020/QĐPT-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Xuân P**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn Q, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kiều D là Luật sư của Văn phòng Luật sư V - Chi nhánh Đà Nẵng thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

2. Bị đơn: Bà **Lê Thị T**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khu A, thị trấn A, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

3. Người kháng cáo: Nguyên đơn ông Nguyễn Xuân P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các văn bản có tại hồ sơ vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Xuân P trình bày: Năm 2015, ông và bà T tự nguyện kết hôn; trong quá trình chung sống, ông, bà có 01 con chung là Nguyễn Xuân Quý N, sinh ngày 04/02/2015. Năm 2018, ông, bà ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 354/2018/QĐST-HNGĐ ngày 19/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc. Theo thỏa thuận, bà T chịu trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu N và ông có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu N mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, bà T và gia đình cản trở quyền thăm nom con của ông nên ông không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nữa. Sau khi Tòa án thụ lý vụ án này, ông đã thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tại biên bản thỏa thuận giữa ông và bà T ngày 08/7/2019 thì ông được thăm nom con 02 lần vào các ngày cuối tuần. Tuy nhiên, việc thăm nom con của ông vẫn bị cản trở, bà T chỉ cho ông gặp con tại khu vui chơi trong thời gian khoảng 30 phút, không cho ông đến thăm con. Bản thân ông hiện nay đã có nhà ở, công việc làm và thu nhập ổn định, ông là nhân viên lái xe tại sân bay Đà Nẵng. Vì vậy, ông yêu cầu Tòa án giải quyết giao cháu N cho ông trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi, ông không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại các văn bản có tại hồ sơ vụ án, bị đơn bà Lê Thị T trình bày: Bà thống nhất với lời trình bày của ông P về con chung, cũng như việc thỏa thuận nuôi con chung khi ly hôn đã được Tòa án công nhận. Sau khi ly hôn, cháu N còn học tại Trường mầm non Đ, ông P thường đón con về nhà ông P vào cuối tuần, không ai gây khó khăn gì cho ông P. Tuy nhiên, ông P nhiều lần tự ý đón con mà không thông báo cho bà, không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như đã thỏa thuận. Đến ngày mùng 2 Tết Kỷ Hợi, ông P đến đón con về nhưng nhiều ngày sau ông P không giao con lại cho bà để đưa con đi học nên bà không cho ông P đến đón con nữa. Từ tháng 02/2019 âm lịch, bà chuyển trường cho con đến học tại Trường mầm non B ở thị trấn A, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam để thuận tiện công việc. Trước khi chuyển trường, bà đã thỏa thuận với ông P về vấn đề này. Sau khi ông P khởi kiện yêu cầu thay đổi người nuôi con, bà đã yêu cầu ông P thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung và ông bà thỏa thuận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc mỗi tháng ông P được thăm con 02 lần, nhưng từ đó đến nay ông P chỉ thăm con 01 lần rồi không đến thăm con nữa.

Nay, bà thấy việc nuôi con của bà là đảm bảo, cháu N có sức khỏe tốt, được ăn học ổn định, phát triển tâm sinh lý bình thường. Ông P có xu hướng bạo lực, thường xuyên đánh đập bà và thực tế gia đình bà không có hành vi cản trở việc ông P thăm nom con. Vì vậy, bà không đồng ý đối với yêu cầu của ông P, đề nghị Tòa án tiếp tục giao con cho bà nuôi dưỡng.

Với nội dung như trên, tại bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 188/2019/HNGĐ-ST ngày 16/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc đã áp

dụng các Điều 147, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 69, 70, 71, 72, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Xuân P.

Giao cho bà Lê Thị T tiếp tục chịu trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Xuân Quý N, sinh ngày 04/02/2015 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Buộc ông P chịu trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu N mỗi tháng 1.000.000 (*Một triệu*) đồng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

Ông P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở. Khi có lý do chính đáng, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, ông P còn phải chịu khoản tiền lãi tính trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận là 10%/năm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/9/2019 nguyên đơn ông Nguyễn Xuân P có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn phát biểu ý kiến: Sau khi ly hôn, bà T và gia đình bà T luôn cản trở việc thăm nom, chăm sóc con của ông P. Mặc dù, ông P đã đưa ra được các chứng cứ chứng minh điều kiện nuôi dưỡng con của mình tốt hơn bà T nhưng Tòa án cấp sơ thẩm vẫn không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông P. Nay, ông P kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giải quyết giao con cho ông P nuôi dưỡng. Bởi lẽ, ông P bị bà T và gia đình bà T cản trở không cho thăm nom con và hiện nay ông P đã có nhà ở, công việc làm ổn định nên việc giao con cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp và đảm bảo mọi điều kiện để con phát triển tốt nhất.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm: Thẩm phán được phân công trực tiếp giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về việc thụ lý vụ án, về thời hạn giải quyết vụ án, về việc chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nghiên cứu để tham gia xét xử. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn

Xuân P, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 188/2019/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn cũng là người kháng cáo không rút đơn khởi kiện, giữ nguyên kháng cáo, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm.

[2] Xét kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Xuân P thì thấy:

[2.1] Ông Nguyễn Xuân P và bà Lê Thị T có 01 con chung là cháu Nguyễn Xuân Quý N, sinh ngày 04/02/2015. Sau khi ly hôn, bà T chịu trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu N và ông P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi đủ 18 tuổi. Nay, ông P yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với lý do là: Bà T và gia đình bà T luôn cản trở việc thăm nom con của ông; hiện nay, điều kiện nuôi con của ông tốt hơn so với bà T.

[2.2] Xét thấy, cháu N là con gái, hiện nay cháu còn nhỏ nên rất cần sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục của người mẹ. Hiện tại, cháu đang sống cùng với bà T, được học hành ổn định và phát triển bình thường. Bà T đang có công việc làm ổn định (*đang công tác tại Bệnh viện Đa khoa KVMNPB tỉnh Quảng Nam*), thời gian làm việc từ 07 giờ đến 17 giờ cùng ngày nên đảm bảo thời gian, điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu N. Còn thời gian làm việc của ông P theo ca, từ 07 giờ sáng ngày hôm trước đến 07 giờ sáng ngày hôm sau, chỉ khi nào làm việc đạt đủ chỉ tiêu về doanh số thì mới về trước giờ làm việc nên thời gian chăm sóc, nuôi dưỡng cháu N sẽ hạn chế hơn so với bà T. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông P là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông P không đưa ra được chứng cứ gì mới để chứng minh cho nội dung kháng cáo của mình nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của ông P cũng như quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của ông Nguyễn Xuân P không được chấp nhận nên ông P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Xuân P, giữ nguyên bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 188/2019/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào các Điều 147, 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 69, 71, 72, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Xuân P đối với bà Lê Thị T về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Xuân P phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0003298 ngày 28/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Xuân P phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0003381 ngày 26/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (25/02/2020).

Nơi nhận:

- TAND huyện Đại Lộc;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THADS huyện Đại Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Quốc Bảo